TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2018/HS-ST
Ngày 08 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Nguyễn Thị Trang Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Kim Thêu

Ông Phan Đức Hạnh

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà*:** Ông Phan Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2018/TLST- HS ngày 08 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức A, sinh ngày 01/11/1996; nơi sinh và cư trú: Khu 4 Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1971 và bà Dương Thị B, sinh năm 1974; vợ: Bùi Thị C, sinh năm 1997; con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 02 tháng 7 năm 2018, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1991(vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 6 Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan::*

+ Bà Dương Thị B, sinh năm 1974, (có mặt).

+ Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1971, (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 4 Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957, (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 3 Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1984, (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 6 Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn E, sinh năm 1991, (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu 3 Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1975, (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, (vắng mặt).

+ Chị Trần Thị L, sinh năm 1976, (vắng mặt).

Đều cư trú tại: Khu 4 Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 29/5/2018, Nguyễn Văn D ngồi uống bia cùng với một số bạn bè của D tại quán bia TL ở khu 1 T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày D ra lấy xe mô tô để về nhà trước. Lúc này có Nguyễn Đức A ở cùng thôn với D sau khi đi ăn cưới về cũng đi xe mô tô đến quán bia TL và gặp D ở cổng, lúc này, cả A và D đều đã sử dụng rượu, bia. Khi gặp nhau, D đã chặn đầu xe của A lại và chửi bới A. Do đã uống nhiều rượu tại đám cưới trước đó nên Nguyễn Đức A không kìm chế được có chửi lại dẫn đến hai bên xông vào xô xát đánh nhau bằng tay không. Thấy vậy, anh Nguyễn Văn E là chủ quán bia đến can ngăn thì D và A không đánh nhau nữa nhưng hai bên vẫn tiếp tục chửi bới, thách thức về nhà A để đánh nhau. A không vào quán uống bia nữa mà quay xe mô tô để đi về nhà, Nguyễn Văn D đi xe mô tô đuổi theo phía sau A. Khi về đến nhà, A cất xe mô tô vào trong sân, sau đó đi vào trong nhà lấy một thanh kiếm bằng kim loại, chiều dài khoảng 70cm đem ra để ở ngoài hè nhà. Khi Nguyễn Văn D đi đến đầu ngõ có lối rẽ vào nhà A thì D dừng lại và để xe mô tô ở ngoài đường. D đi bộ vào khu vực sân giếng ở đầu bếp nhà ông Nguyễn Văn H; ở khu 3 Đông, thị trấn Yên Lạc lấy 01 con dao có chuôi và thân dao đều làm bằng kim loại dài 43cm, phần thân dao dài 31cm, bản rộng nhất 8,5cm có một lưỡi sắc đã bị sứt mẻ, sống dao và mũi dao bằng phẳng. D cầm con dao đó đi đến đứng trước cổng nhà A chửi bới và thách thức đánh nhau với A. Thấy vậy, A cầm thanh kiếm để ở hè bằng tay phải mở cổng đi ra vị trí Nguyễn Văn D đang đứng. A và D đều cầm kiếm và dao bằng tay phải cùng xông vào chém nhiều phát về phía người của nhau. A bị D chém trúng vào mặt trong cổ tay phải, làm A bị thương chảy máu. Sau đó D cầm dao đi lùi, A cầm kiếm xông lên chém về phía người D, lúc này D bị rơi mất dao thì bị A chém 01 nhát trúng vào vùng đỉnh đầu bên trái làm cho D bị thương chảy

máu. A tiếp tục chém nhiều phát về phía người D nhưng D đã lùi về phía dìa đường và dùng một tấm ván gỗ mới xẻ đang phơi ở ven đường để chống đỡ. A đã chém trúng tấm ván gỗ làm cho thanh kiếm bị cong và gãy rời ra khỏi phần chuôi rơi xuống nền đường. Cùng lúc này có anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Văn G đều ở thôn V, thị trấn Y lao vào can ngăn không cho A và D tiếp tục đánh nhau nữa. Do vẫn còn bực tức vì bị D cầm dao đến nhà chửi bới và chém vào vị trí mặt trong cổ tay phải làm chảy máu nên A chạy vào bên trong nhà mình vứt bỏ chuôi kiếm rồi lấy một con dao phay có tổng chiều dài 42,3cm, phần thân dao làm bằng kim loại dài 30cm, bản dao chỗ rộng nhất 6,8cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn có đường kính 3,6cm, có một lưỡi sắc, phần sống dao và mũi dao bằng chạy ra đuổi theo Nguyễn Văn D chém nhiều phát về phía người của D nhưng D đã tránh né được. Khi D đi lùi ra phía đầu ngõ thì bị A chém một nhát trúng vào vùng bả vai phải, D tiếp tục lùi vào dệ đường có dựng các tấm ván gỗ mới xẻ và bị ngã làm cho hai tấm ván gỗ bị đổ lên người của D. Lúc này A dùng dao chém trúng vào ván gỗ và chém một phát trúng vào vùng chân trái của D làm cho D bị thương chảy máu. Cùng lúc này anh Thắng và anh G lao vào can ngăn không cho A đánh D nữa đồng thời đưa D đến Trung tâm y tế huyện Y để cấp cứu, sau đó D được chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, Bệnh viện hữu nghị V và Viện bỏng X ở thành phố Hà Nội để điều trị. Đến ngày 29/6/2018, Nguyễn Văn D được ra viện.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Lạc đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số: 181 đối với thương tích của anh Nguyễn Văn D. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 215B/TgT ngày 06/6/2018 ngày 30/5/2018, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã kết luận: Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu bên trái, kích thước nhỏ, xếp 02%; Vết thương phần mềm mặt sau vai phải kích thước nhỏ, xếp 01%; Vết thương phần mềm số 1 ở 1/3 trên mặt ngoài cẳng chân trái, xếp 01%; Vết thương phần mềm số 2 ở 1/3 trên mặt ngoài cẳng chân trái kích thước lớn xếp 08%; Gãy 1/3 trên xương mác, xếp 03%; Rạn xương chày ở vị trí 1/3 trên xương chày trái, xếp 11%. Cơ chế hình thành vết thương do vật sắc gây nên. Tổn hại sức khỏe về thương tích ở thời điểm hiện tại là 24% theo nguyên tắc cộng lùi.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, anh Nguyễn Văn D đã có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Đức A do có hành vi gây thương tích cho anh.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Lạc, Nguyễn Đức A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng thu giữ: 01 con dao có chuôi cầm bằng sắt; 01 con dao có chuôi cầm bằng gỗ; 01 thanh kim loại (thân kiếm); 02 miếng kim loại trong đó có 01 miếng hình tam giác và 01 miếng hình chữ nhật và 01 vật hình trụ ô van

(phần chuôi kiếm); 01 đôi dép tông có ghi chữ adidas màu xanh xám; 01 chiếc áo sơ mi dài tay có cổ bẻ màu tím; 02 tấm gỗ xẻ có nhiều vết chém là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Quá trình điều tra xác định chiếc kiếm và con dao A dùng để chém anh D là 01 chiếc kiếm bằng thanh kim loại dài 70cm và 01 con dao có chuôi cầm bằng gỗ, chiều dài 42,3cm, thân dao làm bằng kim loại dài 30cm, bản rộng 6,8cm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bố mẹ bị cáo Nguyễn Đức A là bà Dương Thị B và ông Nguyễn Ngọc L đã tự nguyện bồi thường toàn bộ các khoản chi phí với tổng số tiền là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Bị hại anh Nguyễn Văn D đã nhận đủ số tiền trên và cũng nhận một phần lỗi về mình nên có đơn giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A và xin cho bị cáo Tiến được hưởng án treo và không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Tại Cáo trạng số: 61/CT-VKS ngày 05/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Nguyễn Đức A về tội "Cố ý gây thương thích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức A về tội "Cố ý gây thương tích", đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo A từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Áp dụng Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Đức A, nếu bị cáo A không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 con dao có chuôi cầm bằng sắt; 01 con dao có chuôi cầm bằng gỗ; 01 thanh kim loại (thân kiếm); 02 miếng kim loại trong đó có 01 miếng hình tam giác và 01 miếng hình chữ nhật và 01 vật hình trụ ô van (phần chuôi kiếm); 01 đôi dép tông có ghi chữ adidas màu xanh xám; 01 chiếc áo sơ mi dài tay có cổ bẻ màu tím; 02 tấm gỗ xẻ có nhiều vết chém có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015: Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Nguyễn Đức A và bố mẹ của bị cáo là ông Nguyễn Ngọc L, bà Dương Thị B cho anh Nguyễn Văn D với số tiền bồi thường là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) gồm tiền viện phí; tiền bồi

dưỡng phục hồi sức khỏe; thu nhập bị mất và tổn thất tinh thần do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị B không có ý kiến bổ sung gì khác và không ai có ý kiến tham gia tranh luận.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 18 giờ ngày 29/5/2018 tại nơi xảy ra ở quán bia nhà anh E, ở thôn 1 T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, sau khi hai bên thách thức và đánh chửi nhau, Nguyễn Đức A đi về nhà lấy 01 thanh kiếm bằng kim loại, tổng chiều dài 70cm, còn Nguyễn Văn D đến nhà ông H lấy 01 con dao (chuôi và thân đều làm bằng kim loại) dài 43cm, thân dao dài 31cm, bản rộng nhất là 8,5cm. Hai bên cùng cầm dao, kiếm xông vào chém nhiều nhát vào người của nhau, cả hai cùng bị thương, A bị thương ở tay, D bị thương ở đầu, A tiếp tục vào nhà lấy con dao phay có tổng chiều dài 42,3cm, phần thân dao làm bằng kim loại 30cm, bản rộng 6,8cm, chuôi bằng gỗ và chém nhiều nhát vào đầu, bả vai phải và chân trái làm gãy xương mác, rạn xương chày. Hậu quả Nguyễn Văn D bị tổn hại sức khỏe là 24%.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định về thương tích của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 2 năm đến 6 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Điểm a khoản 1 Điều 134 quy định “Dùng hung khí nguy hiểm”.

Xét tính chất, mức độ hậu quả do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Đức A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải, mặt khác người bị hại cũng có lỗi một phần. Bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường đầy đủ thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy địn tại điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đáng được khoan hồng, bị cáo có chỗ ở ổn định, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy. không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục với mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình bị cáo Nguyễn Đức A sau khi xảy ra vụ án bố mẹ bị cáo là ông Nguyễn Ngọc L và bà Dương Thị B đã chủ động đến hỏi thăm, dưới sự tác động của bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ các khoản chi phí cho người bị hại gồm: Tiền viện phí; tiền thuốc; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và tiền thu nhập bị mất trong thời gian người bị hại phải điều trị tại bệnh viện với tổng số tiền là 60.000.000đồng (Sáu mươi triệu đồng). Người bị hại anh Nguyễn Văn D đã nhận đủ số tiền trên và cũng nhận một phần lỗi về mình nên có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo và không yêu cầu, đề nghị gì khác về dân sự. Tại phiên toà bị cáo và bà Dương Thị B đều không có ý kiến gì khác về phần bồi thường và đề nghị Tòa án ghi nhận về việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự. Xét đây

là thỏa thuận tự nguyện và không trái pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận. Ngoài ra bố mẹ bị cáo là Dương Thị B, ông Nguyễn Ngọc L cũng không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 con dao có chuôi cầm bằng sắt dài 43cm, thân dao dài 31cm, bản rộng nhất 8,5cm; 01 con dao có chuôi cầm bằng gỗ dài 42,3cm, phần thân dao làm bằng kim lại dài 30cm, bản rộng 6,8cm; 01 thanh kim loại (thân kiếm); 02 miếng kim loại trong đó có 01miếng hình tam giác và 01 miếng hình chữ nhật và 01 vật hình trụ ô van (phần chuôi kiếm); 01 đôi dép tông có ghi chữ adidas màu xanh xám; 01 chiếc áo sơ mi dài tay có cổ bẻ màu tím; 02 tấm gỗ xẻ có nhiều vết chém cơ quan điều tra thu giữ khi khám nghiệm hiện trường là công cụ dùng vào việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức A 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Đức A, nếu bị cáo A không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Đức A cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015: Ghi nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Nguyễn Đức A và bố mẹ của bị cáo là ông Nguyễn Ngọc L, bà Dương Thị B cho anh Nguyễn Văn D với số tiền bồi thường là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) gồm tiền viện phí; tiền bồi dưỡng phục hồi sức

khỏe; thu nhập bị mất và tổn thất tinh thần do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Xác nhận bị cáo A đã bồi thường xong thể hiện tại giấy biên nhận tiền lập ngày 26 tháng 8 năm 2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao có chuôi cầm bằng sắt; 01 con dao có chuôi cầm bằng gỗ; 01 thanh kim loại (thân kiếm); 02 miếng kim loại trong đó có 01miếng hình tam giác và 01 miếng hình chữ nhật và 01 vật hình trụ ô van (phần chuôi kiếm); 01 đôi dép tông có ghi chữ adidas màu xanh xám; 01 chiếc áo sơ mi dài tay có cổ bẻ màu tím; 02 tấm gỗ xẻ có nhiều vết chém.

Tất cả các vật chứng nêu trên đều có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Đức A phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
-Người làm chứng;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang Nhung